TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM TÂN** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **28**/2021/HS-ST
Ngày: 18/5/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Tinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hữu Ái và ông Phan Quang Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Vĩnh Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa: Ông Lê Phi Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2020, quyết định hoãn phiên tòa số 02/HSST-QĐ ngày 14 tháng 01 năm 2021, quyết định hoãn phiên tòa số 04/HSST-QĐ ngày 28 tháng 02 năm 2021, quyết định hoãn phiên tòa số 07/HSST-QĐ ngày 25 tháng 3 năm 2021, quyết định hoãn phiên tòa số 09/HSST-QĐ ngày 16 tháng 4 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 10/HSST-QĐ ngày 13 tháng 5 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN NGỌC L, sinh năm 1991 tại tỉnh B. Nơi cư trú: Khu phố 3, thị trấn T, huyện H, tỉnh B; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc D và bà Mai Thị H; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt ngày 02/9/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai trong vụ án "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo có mặt tại tòa.

2- **NGUYỄN MINH P**, sinh năm 1997 tại tỉnh B. Nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấn T, huyện H, tỉnh B; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D (chết) và bà Võ Thị M; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt ngày 02/9/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai trong vụ án "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo có mặt tại tòa.

Người bị hại: Trần Thị Á, sinh năm 1963; địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn Tân Minh, huyện H, tỉnh B *(vắng mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 02/9/2020, bà Trần Thị Á điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision biển kiểm soát 86B5 - 063.14 đến chùa Thạch Long *(thuộc khu phố 2, thị trấn T, huyện H)* dựng xe trong khuôn viên chùa *(cách cổng sau khoảng 15m)* để vào chùa cúng. Khoảng 09 giờ cùng ngày, Nguyễn Ngọc L điều khiển xe mô tô hiệu Novo biển kiểm soát 86B5 - 069.27 chở Nguyễn Minh P đến chùa Thạch Long chơi. Tại đây, L phát hiện xe mô tô 86B5 - 063.14 có cắm sẵn chìa khóa trên xe, không có người trông coi; Thấy vậy, L bàn bạc với P trộm cắp xe mô tô nói trên và được P đồng ý. Sau đó, L dắt xe mô tô 86B5 - 063.14 quay đầu ra cổng, P đi đến nổ máy điều khiển xe mô tô 86B5 - 063.14, còn L điều khiển xe mô tô 86B5 - 069.27 cùng P đến quán cà phê Liên Liên *(thuộc địa bàn xã Xuân Hưng, Xuân Lộc, Đồng Nai)*; tại đây, L và P mua ma túy sử dụng thì bị Công an xã Xuân Hưng bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đồng thời Công an xã Xuân Hưng đã tạm giữ 02 xe mô tô trên để điều tra làm rõ vụ việc. Sau đó, xe mô tô 86B5 - 063.14 được chuyển giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện H để xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 56/KL-HĐĐGTS ngày 08/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện H đã xác định: Giá trị của chiếc xe mô tô biển kiểm soát 86B5 - 063.14 tại thời điểm ngày 02/9/2020 là 6.550.000 đồng

Vật chứng thu giữ là xe mô tô biển kiểm soát 86B5 - 063.14, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả lại cho bà Trần Thị Á.

Về phần dân sự: Bị hại Trần Thị Á đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận đã truy tố các bị cáo Nguyễn Ngọc L và Nguyễn Minh P về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và thống nhất với các điều khoản mà Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã viện dẫn trong Cáo trạng**.**

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Ngọc L và Nguyễn Minh P; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc L và bị cáo Nguyễn Minh P mỗi bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan tiến hành tố tụng và Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên các tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và Người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu; lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Bị cáo Nguyễn Ngọc L và bị cáo Nguyễn Minh P biết rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng với bản chất tham lam, tư lợi nên khoảng 09 giờ ngày 02/9/2020, tại chùa Thạch Long thuộc khu phố 2, thị trấn T, huyện H, tỉnh B đã lén lút lấy trộm xe mô tô hiệu Honda Vision biển kiểm soát 86B5 - 063.14 *(có giá trị 6.550.000 đồng)* của bà Trần Thị Á. Hành vi này của bị cáo Nguyễn Ngọc L và bị cáo Nguyễn Minh P đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc L và bị cáo Nguyễn Minh P với tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc L và bị cáo Nguyễn Minh P là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi này không chỉ vi phạm pháp luật mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương; do đó, Hội đồng xét xử cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung, cũng như để các bị cáo có điều kiện cải tạo bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội. Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, bị cáo L là người khởi xướng và cùng bị cáo P thực hành tích cực; vì vậy, cần cho bị cáo L mức án nghiêm khắc hơn bị cáo P.

[4] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[5] Vật chứng vụ án:

Cơ Quan Cảnh sát Điều tra Công huyện H đã xử lý nên Hội đồng xét xử không xét

[6] Về phần dân sự:

Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Ngọc L, Nguyễn Minh P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ: Khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử Phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc L 01 *(một)* năm tù, thời gian chấp hành hình phạt được tính từ bắt thi hành án.

Xử Phạt: Bị cáo Nguyễn Minh P 09 *(chín)* tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày bắt thi hành án.

- Căn cứ: Khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

*** Nơi nhận:**
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Tân;
- CA huyện Hàm Tân;
- CQTHAHS Công an tỉnh Bình Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS Hàm Tân;
- UBND địa phương bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Hữu Tình